**Mẫu TLHT-04. Phiếu đọc kiểm tra nội dung**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ**  **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2018* |

**PHIẾU XÁC NHẬN TÀI LIỆU HỌC TẬP ĐÃ CHỈNH SỬA**

**THEO HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU**

1. Tên tài liệu học tập:
2. Số tín chỉ:
3. Số trang: trang/A4
4. Chủ biên:
5. Đơn vị phụ trách chủ biên: Khoa
6. Ngày họp hội đồng nghiệm thu:
7. Họ tên người đọc, kiểm tra nội dung đã chỉnh sửa, bổ sung:

…………………………………………………………………..

1. Thời hạn đọc kiểm tra nội dung đã chỉnh sửa ….tuần từ ngày ……..đến ngày……

- Nội dung chỉnh sửa sau góp ý Hội đồng nghiệm thu

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Nội dung góp ý theo biên bản | Tác giả **đã** chỉnh sửa (*ghi rõ mục nào phần nào đã sửa)* | Tác giả **chưa** chỉnh sửa (*ghi rõ mục nào phần nào chưa chỉnh sửa)* | **Ý kiến khác của người đọc, kiểm tra nội dung chỉnh sửa** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |

1. **Đánh giá nội dung chỉnh sửa sau góp ý Hội đồng nghiệm thu:**

| **STT** | **Tiêu chí đánh giá** | **Thang điểm** | | | | **Điểm** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **9-10** | **7-8** | **5-6** | **<5** |
| **Yêu cầu tiêu chí 1:**  Tiến độ biên soạn (phần này Ban Học liệu sẽ đánh giá). | | Thanh lý trước/đúng thời hạn so với hợp đồng | Nghiệm thu đúng thời hạn so với hợp đồng | Hoàn thành nghiệm thu trễ hạn < = 6 tháng | Hoàn thành nghiệm thu trễ hạn trên 6 tháng |  |  |
| **Yêu cầu tiêu chí 2:**  **Giới thiệu - tổng quan về tài liệu học tập biên soạn (***bao gồm đầy đủ các nội dung sau):*   1. Mục tiêu học liệu 2. Cấu trúc của học liệu 3. Mục tiêu môn học 4. Yêu cầu đối với người học 5. Cách tự học 6. Các tài liệu tham khảo khác | | Đầy đủ 6 nội dung yêu cầu | Có 4 – 5/6 nội dung yêu cầu | Có 2 – 3/6 nội dung yêu cầu | Không có các nội dung yêu cầu nào hoặc chỉ có 1/6 nội dung yêu cầu |  |  |
| **Yêu cầu tiêu chí 3:**  **Cơ cấu từng chương phải đảm bảo các phần** (*nêu rõ thiếu mục nào, ở chương nào)*:   1. Mục tiêu chương 2. Nội dung chương 3. Tóm tắt chương/Tiêu điểm 4. Câu hỏi ôn tập/bài tập 5. Gợi ý trả lời/Đáp án 6. Bài đọc thêm (nếu có) | | Mỗi chương đảm bảo 5-6/6 nội dung yêu cầu | Mỗi chương đảm bảo 4/6 nội dung yêu cầu | Mỗi chương đảm bảo 2 – 3/6 nội dung yêu cầu | Không có các nội dung yêu cầu nào hoặc chỉ có 1/6 nội dung yêu cầu |  |  |
| **Yêu cầu tiêu chí 4:**  **Hình thức trình bày** *(nêu rõ chương nào chưa đảm bảo những nội dung sau)***:**   1. Hình ảnh, bảng biểu, đồ thị minh họa đa dạng, phong phú. 2. Hình ảnh, bảng biểu, đồ thị minh họa rõ nét 3. Nội dung trích dẫn có nguồn gốc và chú thích rõ ràng, đáp ứng về quyền tác giả 4. Tài liệu tham khảo đầy đủ, đúng quy định 5. Từ ngữ các mục/tiểu mục thống nhất | | Mỗi chương đảm bảo đủ 5 nội dung yêu cầu | Mỗi chương đảm bảo 4 nội dung yêu cầu | Mỗi chương đảm bảo 2 - 3 nội dung yêu cầu | chỉ đạt 1 nội dung yêu cầu |  |  |
| **Yêu cầu tiêu chí 5:**  **Chất lượng nội dung học liệu:** | | **Cho điểm trên thang điểm 10** | | | | **Điểm** | **Ghi chú** |
| 1. Văn phong phù hợp với Giáo trình, cách diễn đạt mạch lạc, rõ ràng dễ hiểu. | | | | | |  |  |
| 1. Ví dụ phong phú, dễ hiểu, gần gũi và mang tính thực tiễn. | | | | | |  |  |
| 1. Bố cục trong từng chương có logic, tương thích với Thuyết minh/đề cương? (nếu có thay đổi phải có sự giải thích hợp lý). | | | | | |  |  |

*(Vui lòng chấm điểm cho từng tiêu chí)*

1. **Hội đồng nghiệm thu Giáo trình xác nhận:**

+ Chủ biên **đã** hoàn tất chỉnh sửa Giáo trình theo ý kiến của Hội đồng:

+ Chủ biên **chưa** hoàn tất chỉnh sửa Giáo trình theo ý kiến của Hội đồng:

|  |  |
| --- | --- |
| **Trưởng Khoa**  (Ký, họ tên) | **Người đọc kiểm tra**  (Ký, họ tên) |